

VN-INDEX GIẢM HƠN 15 ĐIỂM TRONG NGÀY ĐÁO HẠN PHÁI SINH

TỔNG HỢP THỊ TRƯỜNG

	VN-INDEX		HNX-INDEX	
Thay đổi (điểm)	↓	-15.22/-1.43%	↑	+0.39/+0.23%
Điểm số (điểm)	↓	1051.77	↑	172.00
KLGD (cổ phiếu)		667,888,063		114,876,756
Giá trị (tỷ đồng)		14,531.00		1,227.00
Mã tăng	↑	148	↑	86
Mã giảm	↓	290	↓	97
Mã tham chiếu	⇒	47	⇒	54

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

	HOSE	HNX
KHỐI LƯỢNG (CỔ PHIẾU)		
MUA	28,087,480.00	1,052,470
BÁN	49,743,520.00	1,436,910
KHỐI LƯỢNG RÒNG (CP)	-21,656,040	-384,440
GIÁ TRỊ RÒNG (TỶ ĐỒNG)	-777	5

Source: HOSE, HNX, Aseansc tổng hợp

QUAN ĐIỂM CỦA ASEANSC

Phiên giao dịch thứ Năm (17/12), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tiêu cực, đóng cửa giảm hơn 15 điểm, mức gần thấp nhất trong ngày, sau thông tin Việt Nam bị Mỹ gắn mác thao túng tiền tệ. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 15,22 điểm (-1,43%), đóng cửa ở mức 1.051,77. Thanh khoản HSX ở mức gần 668 triệu cổ phiếu (+13%), giá trị hơn 14.500 tỷ đồng (+22%). Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (148 mã tăng/ 290 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 777 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào HPG, MBB, CTG, và SSI.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đồ dài dạng 'Marubozu' với giá đóng cửa nằm dưới đường trung bình động 5 ngày (MA5), là tín hiệu khá tiêu cực. Điều này cho thấy bên bán đang tạm thời chiếm ưu thế. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 1.045 – 1.050 điểm, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 1.035 – 1.040 điểm. Trong kịch bản tích cực, vùng kháng cự gần của VN-Index dự báo ở mức 1.055 – 1.060 điểm, vùng kháng cự tiếp theo dự báo ở mức 1.065 – 1.070 điểm.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý vùng hỗ trợ gần 1.045 – 1.050 điểm, bao gồm đường trung bình động ngắn hạn 10 ngày (MA10) trong phiên tới. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

(*) Cổ phiếu đáng quan tâm: PTI - Bảo hiểm Bưu điện ước lãi 243 tỷ đồng trong năm 2020, vượt 89% kế hoạch. Kết quả này cũng hơn gấp đôi lợi nhuận đạt được năm 2019.

Head of Research: Hai Le (hai.lp@aseansc.com.vn)

TRADING SCALE STATISTICS

Danh sách khối lượng giao dịch nhiều nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
HPG	37.65	30,645,570	5.11
TCB	28.35	29,802,380	4.97
STB	16.6	23,515,290	3.92
ITA	5.74	20,562,810	3.43
POW	11.85	19,076,180	3.18

Danh sách giá trị niêm yết lớn nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
VCB	96	356,052,235	9.22
VIC	104.7	354,140,483	9.17
VHM	84.7	283,703,829	7.35
VNM	110.4	230,731,081	5.98
BID	46.4	186,621,637	4.83

Danh sách tăng giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
L10	18,60	19,90	6,99
DTL	7,30	7,81	6,99
HRC	37,30	39,90	6,97
KBC	16,50	17,65	6,97
KOS	30,85	33,00	6,97

Danh sách giảm giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
TRC	36,80	33,50	-8,97
CLW	25,00	23,25	-7,00
EMC	20,00	18,60	-7,00
HSL	6,51	6,06	-6,91
LGC	70,00	65,20	-6,86

Unit: Vol: share, Value: thousand VND

Source: HOSE, HNX, Aseansc tổng hợp

TECHNICAL ANALYSIS

WORLD INDICES	Xu hướng		
	Ngắn hạn (< 1 month)	Trung hạn (1 - 3 months)	Dài hạn (> 3 months)
VN-Index (Vietnam)	↑	↑	↑
Dow Jones (U.S.)	↑	↑	↑
Shanghai Composite (China)	↑	↑	↑
Nikkei 225 (Japan)	↑	↑	↑

Head of Research: Hai Le (hai.lp@aseansc.com.vn)

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.

Hội sở chính
Trụ sở: 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội
Tel: (84 - 4)6 275 3844;
Hotline: 19006636
Fax: (84 - 4)6 275 3816
Tổng đài đặt lệnh: (84 - 4)6 275 8888

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
Trụ sở: Lầu 11, số 78 – 80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh
Tel: (84 - 8)3 824 6468
Fax: (84 - 8)3 824 6550
Tổng đài đặt lệnh: (84 - 8)3 829 9090